

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2020/HS-ST
Ngày: 08 tháng 9 năm 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Bá Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Bình và ông Nguyễn Ngọc Anh

Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quang Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mến - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1985, tại tỉnh V; Nơi đăng ký thường trú: Thôn T, ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1953 và bà Trần Thị Q sinh năm 1960; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là thứ ba; Có vợ: Lê Thị H, sinh năm 1991 và có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 762/LC-CQĐT-ĐTTH ngày 24/4/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu; Bị cáo tại ngoại có mặt tham gia phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Lê Xuân K1, sinh năm 1974 (Đã chết)

Địa chỉ: Ấp 6, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Cụ Nguyễn Thị X, sinh năm 1947 (mẹ của ông K1);

Bà Kiều Thị H, sinh năm 1980 (vợ của ông K1);

Anh Lê Xuân K, sinh năm 1999 (con của ông K1);

Cùng địa chỉ: Ấp 6, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Cụ X và anh K đã ủy quyền cho bà Kiều Thị H. (Theo văn bản ủy quyền ngày

09/3/2020).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lê Thị H1, sinh năm 1991;
Địa chỉ: Thôn T, ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.
(Bị cáo, bà H và bà H1 đều có mặt tham gia phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Mạnh H có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải Đồng Nai cấp ngày 25/12/2007. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 22/02/2020, sau khi dự đám cưới tại xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai, H điều khiển xe mô tô biển số 60B8-AAAAA lưu thông trên đường ĐT767 hướng thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu đi ngã ba Trị An, huyện Trảng Bom. Khi đến gần ngã ba giao nhau tại km 8 đường ĐT767 và đường Cộ Cây Xoài thuộc ấp 6, xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu; đoạn đường đôi, có dải phân cách cố định và có vạch phân chia làn đường, mật độ lưu thông trên đường vắng, gần ngã ba giao nhau có biển báo tín hiệu đèn và biển báo nguy hiểm người đi bộ cắt ngang. H thấy ông Lê Xuân K1 điều khiển xe mô tô biển số 60Z7-CCCCC lưu thông cùng chiều phía trước ở làn đường xe mô tô, cách xe H khoảng 15 mét. Khi đến ngã ba giao nhau giữa đường ĐT767 và đường cộ Cây Xoài, ông K1 giảm tốc độ và điều khiển xe 60Z7-CCCCC từ làn đường dành cho xe mô tô sang phần đường bên trái theo hướng đi. Lúc này, xe của H đang lưu thông ở làn đường xe ô tô với tốc độ khoảng 40km/h và cách xe ông K1 khoảng 07 đến 10 mét. H phát hiện xe mô tô 60Z7-CCCCC do ông K1 điều khiển lưu thông ở vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, đầu xe hướng sang trái hơi chệch về ngã ba Trị An. H giảm tốc độ, lách sang trái để tránh xe mô tô của ông K1 nhưng do khoảng cách gần nên bánh trước xe mô tô biển số 60B8-AAAAA của H va chạm vào mặt trong yếm chắn gió bên trái cùng ốp nhựa thân xe vị trí lốc máy xe 60Z7-CCCCC của ông K1 gây tai nạn giao thông.

Hậu quả: Ông K1 bị thương được đưa đến Bệnh viện đa khoa Thống Nhất cấp cứu. Ngày 23/02/2020, ông K1 tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 047/TT/2020 ngày 10/3/2020 của Giám định viên Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của ông Lê Xuân K1: Chấn thương sọ não gây nứt sọ trán đến thái dương trái, vỡ lún sọ thái dương trái, vỡ ngang tầng sọ giữa, chảy máu màng mềm lan tỏa hai bán cầu đại não, tụ máu dưới màng cứng vùng bán cầu trái và đáy sọ trái. Dập não thái dương hai bên, dập xuất huyết vùng hạch não và quanh thể chai, xuất huyết rải rác trong nhu mô não. Kết hợp chấn thương gây gãy xương đùi trái. Kết luận khác: Nồng độ cồn trong máu 31,36mg/100ml.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 22 giờ 05 phút ngày 22/02/2020, Biên bản dựng lại hiện trường hồi 10 giờ ngày 05/3/2020, xác định:

- Mặt đường trải nhựa rộng 12m thẳng, phẳng, có vạch phân tuyến chia làm hai làn đường cố định. Ngay đường giao nhau có 02 biển báo nguy hiểm gồm: Biển báo giao nhau có tín hiệu đèn và biển báo người đi bộ cắt ngang.

- Trụ đèn xanh, đèn đỏ: Đứng bên ngoài lề đường bên phải hướng thị trấn Vĩnh An đi ngã ba Trị An. Tâm trụ đèn xanh, đèn đỏ cách lề pH là 1m50.

- Trụ biển báo người đi bộ qua đường: Đứng bên ngoài lề đường bên phải hướng thị trấn Vĩnh An đi ngã ba Trị An. Tâm trụ biển báo cách lề phải là 1m50.

- Xe mô tô 60B8-AAAAA ngã sang bên phải nằm trên mặt đường bên trái hướng đi, đầu xe quay về ngã ba Trị An. Đuôi xe quay về thị trấn Vĩnh An. Trục trước và trục sau xe mô tô cách lề trái hướng đi lần lượt là 0m,80 và 0m75; cách với trục sau xe mô tô 60Z7-CCCCC là 3m80.

- Xe mô tô 60Z7- CCCCC ngã sang bên trái nằm trên mặt đường bên trái, đầu xe quay về ngã ba Trị An, đuôi xe quay về thị trấn Vĩnh An. Trục trước và trục sau xe mô tô cách lề trái lần lượt là 5m10 và 4m55; cách trục sau xe mô tô 60B8-AAAAA là 3m80.

- Vết cày I dài 10m50 do xe mô tô 60Z7- CCCCC tạo nên hướng thị trấn Vĩnh An đi ngã ba Trị An. Điểm đầu vết cày cách lề trái hướng đi là 6m90. Điểm cuối vết cày tiếp giáp với góc chân phía trước bên trái.

- Vết cày II dài 8m10 do xe mô tô 60B8-AAAAA tạo nên hướng thị trấn Vĩnh An đi ngã ba Trị An. Điểm đầu vết cày cách lề trái 5m60. Điểm cuối vết cày tiếp giáp với góc chân phía trước bên phải.

- Vết máu 2m20 x 0m,50 nằm trên mặt đường bên trái, tâm vết cách lề trái là 3m70 và cách trục sau xe mô tô 60Z7-CCCCC là 1m20.

* Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông hồi 08 giờ 30 phút ngày 03/3/2020, xác định:

- Xe mô tô biển số 60B8-AAAAA: Vết chà mòn nhựa ốp bảo vệ đồng hồ phía bên pH, kích thước 1,3cm x 2,5cm, hướng từ trước ra sau; vết chà mòn kim loại hộp dầu thắng, kích thước 4,5cm x 0,3cm, hướng từ trước ra sau; vết chà mòn kim loại đầu tay thắng phía trước bên phải, kích thước 01cm x 1,5cm, hướng từ trái sang phải; vết chà mòn kim loại cụm tay thắng phía trước bên phải, kích thước 0,4cm x 0,2cm, hướng từ trái sang phải; vết chà mòn cao su mặt ngoài đầu tay lái bên phải, kích thước 1,2cm x 01cm, hướng từ trước ra sau; yếm chắn gió bên phải bị bể vỡ văng rời khỏi vị trí, kích thước 46cm x 33cm; yếm chắn bùn phía trước bị bể vỡ văng rời khỏi vị trí, kích thước 08cm x 15 cm; vành bánh trước xe mô tô bị cong vênh, kích thước 2,5cm x 11cm, hướng từ sau ra trước; vết chà mòn kim loại mặt ngoài gác chân sau bên phải, kích thước 03cm x 1,3cm, hướng từ trước ra sau; vết bể nhựa mặt trên yếm chắn gió bên trái văng rời khỏi vị trí, kích thước 13cm x 08cm; dấu vết màu đỏ bên phải lốp xe mô tô phía trước, kích thước 03cm x 02cm, hướng từ trước ra sau, cách vành bánh xe bị cong vênh 04cm; cụm dấu vết trầy xước nhựa mặt ngoài yếm chắn gió bên trái, kích thước 20cm x 07cm, hướng từ trước ra sau.

- Xe mô tô biển số 60Z7-CCCCC: Yếm chắn gió bên trái, kích thước 43cm x 39cm, bị bể vỡ văng rời khỏi vị trí; gác chân trước bên trái bị cong vênh hướng từ trước

ra sau; vết chà mòn nhựa mặt ngoài ốp bảo vệ thân xe bên trái, kích thước 35cm x 0,1cm, hướng từ trước ra sau; vết nứt mặt ngoài ốp bảo vệ bên trái, kích thước 03cm x 1,2cm; vết chà mòn kim loại mặt ngoài đầu tay cầm lái phía trước bên trái kích thước 3,5cm x 02cm, hướng từ trước ra sau; vết bể nhựa, kích thước 05cm x 0,5cm bị dính chặt vào lỗ máy bên trái, hướng từ ngoài vào trong, từ trái sang phải; dấu vết màu đỏ trên yên xe máy, kích thước 06cm x 26cm, cách tay nắm yên xe 33cm.

* Tại Biên bản đo nồng độ cồn lúc 23 giờ 08 phút ngày 22/02/2020, tại km 8, đường ĐT 767, ấp 6 xã Vĩnh Tân đối với Nguyễn Mạnh H là 0,28miligam/1 lít khí thở.

* Tại kết luận giám định số: 438/KLGD-PC09 ngày 16/4/2020 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận dấu vết trên 02 xe mô tô:

- Hệ thống dấu vết nứt vỡ, trượt xước, mài mòn tại các chi tiết phía trước bên pH: Cụm đèn trước, ốp mặt nạ, yếm chắn gió, vè chắn bùn bánh trước; cong vênh biến dạng niềng bánh của xe mô tô biển số 60B8-AAAAA hình thành do quá trình va chạm với mặt trong yếm chắn gió bên trái cùng ốp nhựa thân xe vị trí lỗ máy của xe mô tô biển số 60 Z7-CCCCC.

- Hệ thống dấu vết trượt xước, mài mòn tại các chi tiết còn lại trên cả hai xe mô tô biển số 60B8-AAAAA và xe mô tô biển số 60Z7-CCCCC hình thành do quá trình va chạm với mặt đường khi xe ngã.

* Tại kết luận định giá tài sản số: 145/BB-ĐGTS ngày 25/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận: Xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ bạc đen, biển số 60Z7-CCCCC trị giá 3.910.000 đồng.

Xử lý tang vật tạm giữ: Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã giao trả xe mô tô biển số 60Z7-CCCCC cho bà Kiều Thị H là người đại diện gia đình bị hại theo ủy quyền; giao trả 01 xe mô tô biển số 60 B8-AAAAA cho bà Lê Thị H1 là chủ sở hữu xe.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Kiều Thị H là người đại diện hợp pháp và cũng là người đại diện theo ủy quyền của bị hại, yêu cầu Nguyễn Mạnh H phải bồi thường chi phí mai táng và các khoản chi phí khác cho gia đình bị hại số tiền 204.670.000 đồng, gia đình Nguyễn Mạnh H đã bồi thường 134.670.000 đồng, bà H yêu cầu tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 70.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số: 71/CT-VKSVC ngày 20 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử p dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H từ 16 đến 20 tháng tù; Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại theo yêu cầu và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo không phát biểu tranh luận và không bào chữa.

Bị cáo Nguyễn Mạnh H nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra, đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 22/02/2020, sau khi đã uống rượu với nồng độ cồn là 0,28miligam/1 lít khí thở, Nguyễn Mạnh H điều khiển xe mô tô lưu thông đường ĐT767 thuộc ấp 6, xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai nhưng không đi đúng làn đường dành cho xe mô tô mà đi trên làn đường dành cho xe ô tô. Khi đến đoạn đường giao nhau với đường Cộ Cây Xoài có tín hiệu đèn vàng nhấp nháy (báo giảm tốc độ) và biển báo đường người đi bộ cắt ngang nhưng H không chú ý quan sát và giảm tốc độ đến mức cần thiết nên đã va chạm với xe mô tô biển số 60Z7-9128 do ông Lê Xuân K1 điều khiển phía trước đang chuyển hướng ở vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, gây tai nạn giao thông. Hậu quả vụ tai nạn giao thông làm ông Lê Xuân K1 tử vong. Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Mạnh H đã vi phạm khoản 8 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ được sửa đổi, bổ sung theo Điều 35 của Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia số: 44/2019/QH14 ngày 14/6/2019 và khoản 23 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm chết 01 người nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo H đã phạm tội "Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ", tội danh và hình phạt được qui định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự với tình tiết định khung hình phạt là điều khiển xe "Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định".

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn giao thông đường bộ, hậu quả là làm cho ông K1 tử vong. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án đủ nghiêm để bị cáo lấy đó làm bài học cho mình mà tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, đồng thời cũng để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; gia đình bị hại đã làm đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự; bị cáo là cháu ruột của liệt sĩ; bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử căn cứ các tình tiết giảm nhẹ này và áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự xét cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo qui định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự qui định “*Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*”. Do bị cáo hiện không có việc làm và gia đình đang gặp nhiều khó khăn nên Hội đồng xét xử không xem xét về việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Đại diện gia đình bị hại là bà Kiều Thị H yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí mai táng và các khoản chi phí khác cho gia đình bị hại số tiền 204.670.000 đồng, bị cáo mới bồi thường được 130.000.000 đồng, bà H yêu cầu tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 74.670.000 đồng, bị cáo đồng ý. Như vậy bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho gia đình bị hại số tiền còn lại là 74.670.000 đồng.

[8] về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô biển số 60Z7-CCCCC và chiếc xe mô tô biển số 60B8-AAAAA, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà H và bà H1 là đúng quy định pháp luật. Bà H1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền sửa chữa xe mà bà H1 đã cho bị cáo mượn sử dụng nên Hội đồng xét xử không phải đặt ra giải quyết.

[9] Xét quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự; các Điều 45, 135, 136, 327, 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 591 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Nguyễn Mạnh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 74.670.000đ (Bảy mươi bốn triệu sáu trăm bảy mươi

ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.733.500đ (Ba triệu bảy trăm ba mươi ba ngàn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Bá Diễn

